

BÁO CÁO

Tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính

Kính gửi: Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được văn bản số 664/CTHADS-NV ngày 28/7/2023 của Cục Thi hành dân sự tỉnh Gia Lai về việc triển khai công văn số 1880/UBND-NC ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh Gia Lai; UBND huyện Kbang báo cáo Tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện như sau:

A. KẾT QUẢ TỔNG KẾT LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015 LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN

I. Kết quả triển khai thi hành

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Ngay từ khi Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh được ban hành, UBND huyện đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật Tổ tụng hành chính và Nghị quyết số 104/2015/QH13 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ tụng hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể để đảm bảo công tác tuyên truyền, phổ biến phải đem lại hiệu quả. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và Nhân dân trên địa bàn về việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, nhất là những nội dung mới đề nhân dân hiểu và nghiêm chỉnh chấp hành.

UBND huyện không ban hành văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, vì không được Luật giao.

Trong những năm qua, UBND huyện Kbang không ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 liên quan

đến việc giải quyết các vụ án hành chính khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện, UBND huyện.

2. Tình hình chấp hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân.

2.1. Đánh giá thực trạng các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện (Kèm phụ lục số 1)

- Tổng số các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND bị khiếu kiện: 03. Trong đó:

+ Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND cấp xã bị khiếu kiện: 02.

+ Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND huyện bị khiếu kiện: 01.

- Những loại quyết định hành chính, hành vi hành chính thường bị khiếu kiện: Tất cả đều trong lĩnh vực quản lý đất đai 03/03 và tỷ lệ 100% trên tổng số quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện.

- Số lượng quyết định hành chính của Chủ tịch UBND, UBND trái pháp luật bị Tòa án nhân dân tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ/tổng số các quyết định hành chính bị khiếu kiện: 00.

- Số lượng hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND bị Tòa án nhân dân tuyên bố là trái pháp luật/tổng số các hành vi hành chính bị khiếu kiện: 00.

- Đánh giá chung tình hình ban hành quyết định hành chính, tiến hành hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND các cấp: Trong gần 07 năm (từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 6 năm 2023), số lượng quyết định hành chính do UBND và Chủ tịch UBND ban hành tương đối nhiều. Nhìn chung, các quyết định hành chính ban hành đảm bảo đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền, có nội dung phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từng bước nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương; hầu hết các quyết định hành chính được tổ chức, cá nhân đồng thuận cao và nghiêm túc chấp hành. Số lượng quyết định hành chính được ban hành nhiều chủ yếu liên quan đến việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác thu hồi đất, bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng liên quan đến quyền và lợi ích trực tiếp của người dân khi các dự án đi qua.

Tuy nhiên, một số quyết định hành chính bị công dân khiếu nại, khởi kiện là do chưa đồng tình với quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cũng có một số trường hợp người dân chưa nắm bắt được các quy định của pháp luật nên phát sinh đơn khiếu kiện lên cơ quan cấp trên, khởi kiện ra tòa án. Mặt khác, chính sách về đất đai qua các thời kỳ có sự thay đổi; công tác quản lý nhà nước về đất đai

ở một số địa phương thiếu chặt chẽ dẫn đến việc tranh chấp, khiếu nại, khởi kiện về đất đai giữa người dân với cơ quan nhà nước ngày càng gia tăng.

2.2. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính

- Số lượng trường hợp Chủ tịch UBND (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa/tổng số vụ án hành chính giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND: Không. Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn (hoặc người đại diện) đã tham gia phiên đối thoại và tham gia đầy đủ phiên tòa: 03/03 tổng số vụ án hành chính giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính.

- Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân liên quan đến việc Chủ tịch UBND (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính, trong đó nêu rõ: Không có.

2.3. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc thi hành án hành chính liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND

- Tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Cụ thể:

- + Số lượng bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành: Không
- + Số lượng bản án, quyết định của Tòa án chưa được thi hành và lý do: Không
- + Số trường hợp tự nguyện thi hành án: Không
- + Số trường hợp phải có quyết định của Tòa án buộc thi hành mới thi hành án: Không

Số trường hợp đã có quyết định buộc thi hành án của Tòa án nhưng vẫn chưa thi hành án: Không

- Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật liên quan đến thi hành các Bản án, quyết định hành chính loại việc này: Không có.

Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát liên quan đến việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án, trong đó nêu rõ số kiến nghị nhận được của Viện kiểm sát và việc thực hiện kiến nghị: Theo thời gian báo cáo từ 01/10/2016 đến 30/6/2023, Viện KSND huyện Kbang chưa ban hành kiến nghị liên quan đến việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân theo nội dung trên.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

- Đã kiểm tra, đôn đốc và xử lý trách nhiệm đối với bao nhiêu người phải thi hành án thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 312 Bộ luật Tố tụng hành chính năm 2015: Đối với bản án, quyết định của Tòa án đối với vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật thuộc trách nhiệm của UBND các xã, thị trấn đều được Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Tòa án, cơ quan Thi hành án dân sự tổ chức thi hành nghiêm túc theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính và Luật Thi hành án dân sự.

- Đã xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với bao nhiêu người đứng đầu cơ quan có hành vi chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung Bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật: Không có.

- Đã xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với bao nhiêu người đứng đầu cơ quan có hành vi chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung Bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật: Không có.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc và xử lý trách nhiệm đối với những trường hợp không chấp hành thực hiện thi hành án hành chính theo quy định tại Điều 312 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

4. Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

Việc thực hiện cung cấp thông tin về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định tại Điều 311 Luật Tố tụng hành chính năm 2015: UBND huyện thực hiện tổng hợp, báo cáo khi có yêu cầu theo quy định.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH LUẬT TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015

1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

1.1 Về thực tế thi hành

- Việc chuyển giao một số bản án, quyết định hành chính của Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm cho cơ quan Thi hành án dân sự còn chậm, chưa đảm bảo theo quy định, do vậy cơ quan Thi hành án dân sự không ban hành được thông báo tự nguyện thi hành án và xử lý thi hành án khoản tiền tạm ứng án phí còn tồn đọng theo quy định.

- Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành án hành chính chưa có quy định các trường hợp cụ thể được xác định là việc thi hành án xong nên trong thực tế một số vụ việc chưa kết thúc việc theo dõi thi hành án hành chính.

1.2 Về quy định pháp luật

- Tại điểm b khoản 1 Điều 311 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 quy định: “Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án đã hủy toàn bộ hoặc một phần quyết định hành chính... thì quyết định hoặc phần quyết định bị hủy không còn

hiệu lực” và tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án tuyên hủy toàn bộ quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, người phải thi hành án phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án và theo quy định của pháp luật; thực hiện kiến nghị của Tòa án về việc xử lý đối với quyết định hành chính trái pháp luật đã bị hủy; trường hợp quyết định đó đã được thi hành toàn bộ hoặc một phần thì cơ quan đã ban hành quyết định hành chính phải thực hiện các thủ tục, biện pháp để khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của các bên theo quy định của pháp luật” nhưng chưa quy định rõ người phải thi hành án phải ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ đối với một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính bị tuyên hủy hay ban hành thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết để thực hiện.

- Tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định thì trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định buộc thi hành án hành chính, Chấp hành viên được phân công theo dõi thi hành án hành chính phải làm việc với người phải thi hành án để yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trong bản án, quyết định của Tòa án là chưa phù hợp, trong thời gian quá ngắn, khó thực hiện vì người phải thi hành án là Chủ tịch UBND, UBND cấp huyện và cấp xã.

- Tại Điều 19 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định thì hiện nay chưa có quy định cụ thể việc theo dõi thi hành án hành chính đối với các trường hợp thi hành bản án, quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nên việc áp dụng thực hiện rất khó khăn trong thực tế.

- Tại điểm a khoản 1 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định trường hợp bản án, quyết định của Tòa án về việc không chấp nhận yêu cầu khởi kiện quyết định hành chính thì các bên đương sự phải tiếp tục thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp này chưa quy định rõ trách nhiệm thi hành quyết định hành chính theo thủ tục hành chính.

- Tại Điều 315 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “Viện kiểm sát có quyền kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành chính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức phải chấp hành bản án, quyết định của Tòa án để có biện pháp tổ chức thi hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định của Tòa án”. Tại đoạn 2 điểm b khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “Cơ quan phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án phải thông báo kết quả thi hành án quy định tại khoản này bằng văn bản cho Tòa án đã xét xử sơ thẩm và cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp với Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án đó” nhưng Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 chưa quy định cụ thể về trách nhiệm trả lời, thời hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị của các chủ thể bị kiến nghị cho Viện kiểm sát nhân dân. Điều này làm giảm hiệu lực, hiệu quả các kiến nghị của Viện kiểm sát trên thực tế. Đồng thời, Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 chưa quy định cụ thể trách nhiệm pháp lý trong trường hợp cơ quan phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án không hoặc chậm thông báo kết quả thi hành án cho Tòa án đã xét xử sơ thẩm và cơ quan THADS cùng cấp với Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án đó. Điều này dẫn đến một số vụ việc người phải thi hành án hành chính không thông báo hoặc chậm thông báo

kết quả thi hành án cho cơ quan THADS làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp, thống kê, theo dõi thi hành án hành chính.

2. Nguyên nhân

- Quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành án hành chính chưa thống nhất, chặt chẽ, khó áp dụng thực hiện được trong thực tế việc theo dõi, đôn đốc thi hành án hành chính.

- Công tác phối hợp của các cơ quan liên quan với cơ quan Thi hành án dân sự trong công tác thi hành án hành chính còn có mặt hạn chế, cung cấp thông tin, báo cáo chưa đầy đủ, kịp thời nên khó khăn cho công tác tham mưu quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính trên địa bàn huyện.

- Việc phân loại, xác định và lập hồ sơ theo dõi các bản án, quyết định hành chính của Tòa án chuyển giao có nội dung theo dõi thi hành án và không có nội dung theo dõi thi hành án còn chưa được đầy đủ, kịp thời, ảnh hưởng nhất định đến công tác thống kê báo cáo công tác thi hành án hành chính.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Tư pháp, Tổng Cục Thi hành án dân sự kiến nghị Quốc hội, Chính phủ sửa đổi, bổ sung Luật tố tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Quyết định số 1130/QĐ-TCTHADS ngày 16/10/2018 của Tổng cục Thi hành án dân sự, Thông tư số 06/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo, thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính và các văn bản hướng dẫn công tác thi hành án hành chính.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, kiểm sát việc thực hiện chuyển giao bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 196, Điều 244, Điều 279 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

B. KẾT QUẢ TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg NGÀY 15/11/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

I. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg của Chính phủ

Thực hiện công văn số 134/TCTHADS-NV3 ngày 15/01/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính và hướng dẫn của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân huyện Kbang đã kịp thời chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự huyện tổ chức triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành án hành chính trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg của Chính phủ

- Thực hiện Quyết định số 384/QĐ-BTP ngày 31/01/2019 của Bộ Tư pháp, văn bản số 752/TCTHADS-NV3 ngày 08/3/2018 của Tổng cục Thi hành án dân sự; Văn bản số 2823/UBND-NC ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 187/KH – CTHADS ngày 27/02/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, UBND huyện đã triển khai và chấp hành thực hiện các quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính; việc khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính ở địa phương đã được Ủy ban Tư pháp kiến nghị sau giám sát thuộc phạm vi quản lý;

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định đối với các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã được Bộ Tư pháp kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo; công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, việc xử lý trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo thẩm quyền.

Triển khai các ý kiến chỉ đạo và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg CỦA CHÍNH PHỦ. Không

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ. Không

Trên đây là báo cáo tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật Tổ tụng hành chính và Thi hành án hành chính, UBND huyện Kbang kính báo cáo Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND
(Kèm theo Báo cáo số /UBND-NC ngày tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Kbang)

TT	Số lượng QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện			Số lượng QĐHC của Chủ tịch UBND, UBND trái pháp luật bị Toà án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ			Số lượng HVHC của Chủ tịch UBND, UBND bị Toà án tuyên bố là trái pháp luật			Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính						
	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Số vụ việc người đại diện hoặc người được uỷ quyền tham gia phiên đối thoại		Số vụ việc người đại diện hoặc người được uỷ quyền tham gia phiên toà		Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Toà án		
		Huyện	xã		Huyện	xã		Huyện	xã	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số vụ việc có cung cấp		Số vụ việc có cung cấp
A	1	3	4	5	7	8	9	11	12	13	14	15	16	17	18	19
2017	1		1							1		1				
2018																
2019	1		1							1		1				
2020																
2021																
2022																
2023	1	1								1		1				
Tổng	3	1	2							3		3				

KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND

(Kèm theo Báo cáo số /UBND-NC ngày tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Kbang)

[illegible]